

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 24-7-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Tài;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Nga – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Thế Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Lý Văn T, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1997 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Viết T và bà Mai Thị P (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 12-02-2020 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn H, tên gọi khác: T; sinh ngày 28 tháng 10 năm 2000 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh T và bà Lương Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa lần nào bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 12-02-2020 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H:* Ông Hoàng Văn L - Luật sư, cộng tác viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T:* Bà Lương Thị Kim M - Luật sư, cộng tác viên trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1973, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phùng Quốc Q; vắng mặt.

+ Anh Nông Văn D; vắng mặt.

+ Anh Lưu Văn T; vắng mặt.

- *Người làm chứng và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Hoàng Hải N; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Tô Hiến T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Văn T, Hoàng Văn H là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 10-02-2020, Hoàng Văn H qua nhà Lý Văn T chơi, Lý Văn T đã rủ Hoàng Văn H đem xe mô tô biển kiểm soát 12**-02*** đăng ký tên Hoàng Minh T (bố của Hoàng Văn H) đi cầm lấy tiền để đi mua ma túy đem về sử dụng và bán cho những người nghiện kiếm lời, Hoàng Văn H đồng ý.

Sau đó, Lý Văn T và Hoàng Văn H mang xe ra cửa hàng rửa xe của Vũ Thành Lại tại địa chỉ: Số **, khu *, thị trấn N, huyện V, Lạng Sơn cầm được 2.700.000 đồng, Hoàng Văn H đưa cho Lý Văn T 2.000.000 đồng và cùng Lý Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Jupiter (không nhớ biển kiểm soát) của Lý Văn T (anh trai Lý Văn T) vào cửa khẩu Lý Văn T đi đến chân đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Hoàng Văn H đợi ở chân đồi, Lý Văn T đi bộ theo đường mòn lên đỉnh đồi K thuộc lãnh thổ Việt Nam mua 2.000.000 đồng được 01 gói ma túy. Sau khi về đến nhà, Hoàng Văn H lấy gói ma túy mua được ra xẻ lấy một ít rồi cùng Lý Văn T sử dụng. Số còn lại Hoàng Văn H và Lý Văn T cùng nhau nghiền thành bột chia nhỏ ra và gói lại được tổng cộng 24 gói ma túy, cả hai sử dụng hết 06 gói, Hoàng Văn H đưa cho Lý Văn T 09 gói, Hoàng Văn H 09 gói và thống nhất bán mỗi gói với giá là 100.000 đồng.

Ngày 11-02-2020, tại nhà Lý Văn T đã bán 05 gói ma túy cho 04 người, nhưng chỉ nhớ được một số người, cụ thể là bán cho Phùng Quốc Q 01 gói; bán cho Nông Văn D 01 gói, còn những người khác không nhớ, được tổng cộng 500.000 đồng, số còn lại Lý Văn T mang đi sử dụng hết, tiền bán ma túy Lý Văn T đưa hết cho Hoàng Văn H. Cũng trong ngày 11/02/2020 tại nhà Lý Văn T,

Hoàng Văn H đã bán được 06 gói được 600.000 đồng, nhưng không nhớ bán cho ai, số còn lại Hoàng Văn H cũng sử dụng hết.

Khoảng 20 giờ ngày 11-02-2020, Hoàng Văn H đưa cho Lý Văn T 1.400.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng và tiếp tục bán kiếm lời. Sau đó, Lý Văn T đi xe khách lên cửa khẩu T, lên đỉnh đồi K mua hết 1.100.000 đồng được 01 gói ma túy của người đàn ông đã mua ma túy hôm 10-02-2020. Sau khi về đến nhà Lý Văn T, cả hai chia số ma túy vừa mua được thành 16 gói. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày Hoàng Văn H mang 01 gói ra sử dụng, Lý Văn T đem 01 gói cất giấu vào trong ví, 14 gói còn lại đặt ở đầu giường Lý Văn T, rồi cả hai cùng đi ngủ. Đến khoảng 02 giờ ngày 12-02-2020, Hoàng Văn H và Lý Văn T bán ma túy cho Hoàng Hải N 01 gói, nhưng do chưa có tiền trả nên Hoàng Hải N đã đưa Giấy phép lái xe mô tô cho Hoàng Văn H để lấy ma túy. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, có Lưu Văn T đến hỏi và mua 03 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ ngày 12-02-2020, Hoàng Văn H và Lý Văn T bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng N cùng phối hợp với Công an xã T, huyện V phát hiện, bắt quả tang khi đang cất giấu 11 gói ma túy tại nhà Lý Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 75/KL-PC09 ngày 13-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “ *Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,371 gam (đã trừ bì)* ”.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ:

- Khối lượng 0,331g chất ma túy Heroine sau giám định (được niêm phong);

Tạm giữ của Hoàng Văn H:

- Số tiền 300.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen đã qua sử dụng có số IMEI1: 358064098438***, bên trong lắp 01 sim Viettel.

- 01 Giấy phép lái xe số AR 338*** mang tên Hoàng Hải N;

Tạm giữ của Lý Văn T:

- 01 Chứng minh nhân dân, số 082380*** mang tên Lý Văn T.

- 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI1 865906043775***, bên trong lắp 01 sim Viettel;

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKS, ngày 25-6-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Lý Văn T và Hoàng Văn H đã thành khẩn khai báo về những lần được bán ma túy cho các đối tượng nghiện và cũng phù hợp với lời khai của các đối tượng được mua ma túy với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như bản Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản

1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn H mức án tù 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù giam; bị cáo Lý Văn T mức án tù 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,331g chất ma túy heroine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng tạm giữ của Hoàng Văn H do đây là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

Trả lại anh Hoàng Hải N 01 Giấy phép lái xe số AR 338*** mang tên Hoàng Hải N.

Trả lại bị cáo Hoàng Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen đã qua sử dụng có số IMEI1: 358064098438***, bên trong lắp 01 sim Viettel, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại bị cáo Lý Văn T 01 chứng minh nhân dân, số 082380*** mang tên Lý Văn T; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI1 865906043775***, bên trong lắp 01 sim Viettel, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Không đề nghị truy thu các bị cáo tiền bán ma túy.

Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Luật sư Hoàng Văn L bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn H và Luật sư Lương Thị Kim M bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Nhất trí với tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng truy tố đối với bị cáo; nhất trí đề nghị xử lý vật chứng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát.

Đề nghị xem xét tình tiết bị cáo là dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn để áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo, đề nghị cho các bị cáo mức hình phạt đầu khung truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Không nhất trí áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự với các đề nghị của Luật sư đưa ra, vì các bị cáo đã học thấp nhất hết lớp 6/12, các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Các bị cáo không có lời bào chữa. Lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Xe mô tô biển kiểm soát 12**-02*** là của gia đình sử dụng để đi chung, bị cáo Hoàng Văn H thường xuyên sử dụng xe này để đi lại. Sau khi bị cáo Hoàng Văn H đem cầm cố

xe, ông Hoàng Minh T đã đi chuộc lại, ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 10-02-2020, Lý Văn T và Hoàng Văn H đã có hành vi bàn bạc cầm cố xe mô tô của ông Hoàng Minh T (bố của bị cáo Hoàng Văn H) đi mua ma túy Heroin về bán lấy tiền mục đích nhằm kiếm lợi bất chính để có tiền xoay vòng mua ma túy về bán và sử dụng. Trong ngày 11-02-2020 Lý Văn T đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều đối tượng, trong đó có Phùng Quốc Q, Nông Văn D; ngày 12-02-2020 cùng với Hoàng Văn H bán cho Hoàng Hải N, Lưu Văn T. Đến khoảng 10 giờ ngày 12-02-2020, Hoàng Văn H và Lý Văn T bị Tổ công tác Đoàn Biên phòng N cùng phối hợp với Công an xã T, huyện V phát hiện, bắt quả tang khi đang cất giấu 11 gói ma túy tại nhà Lý Văn T.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, mức độ, vai trò hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo như sau:

[5] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm, trong đó vai trò của bị cáo Lý Văn T cao hơn, là người rủ rê, gợi ý việc cầm cố xe để có tiền mua ma túy về bán và sử dụng, trực tiếp là người đi mua ma túy 02 lần; bị cáo Hoàng Văn H tích cực ủng hộ, các bị cáo đã mua bán ma túy nhiều lần cho nhiều đối tượng nghiện trong khoảng thời gian ngắn.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện ma túy, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[11] Các bị cáo bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho nhiều người trong các ngày 11-02-2020 và 12-02-2020, nhưng số tiền bán được ma túy dùng để quay vòng tiếp tục mua ma túy về sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện, đến ngày 12-02-2020 khi bị bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn H còn 300.000 đồng, bị cáo khai đây là toàn bộ số tiền bị cáo có từ việc bán trái phép chất ma túy. Ngoài những đối tượng bị cáo khai bán ma túy được xác định trong vụ án thì bị cáo không nhớ và không xác định được những đối tượng khác. Do đó, không có căn cứ truy thu tiền bị cáo đã phạm tội mà có.

[12] Về xử lý vật chứng:

[12.1] Tịch thu tiêu hủy khối lượng 0,331g chất ma túy heroine còn lại sau giám định đựng trong các phòng bì niêm phong, do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành.

[12.2] Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng tạm giữ của Hoàng Văn H do bị cáo có được từ việc bán trái phép chất ma túy.

[12.3] Trả lại bị cáo Hoàng Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu đen đã qua sử dụng có số IMEI1: 358064098438***, bên trong lắp 01 sim Viettel, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[12.4] Trả lại bị cáo Lý Văn T 01 Chứng minh nhân dân, số 082380*** mang tên Lý Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI1 865906043775***, bên trong lắp 01 sim Viettel, do bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[12.5] Trả lại anh Hoàng Hải N 01 Giấy phép lái xe số AR 338*** mang tên Hoàng Hải N, do đây là giấy tờ nhân thân của cá nhân.

[13] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 12**-02*** là của gia đình ông Hoàng Minh T sử dụng để đi chung trong gia đình. Sau khi bị cáo Hoàng Văn H đem cầm cố xe, ông Hoàng Minh T đã đi chuộc lại, ông không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Chấp nhận những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[16] Không chấp nhận đề nghị của Luật sư đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo đối với tình tiết “dân tộc thiểu số, chưa có tiền án tiền sự, nhân thân tốt, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn” vì đây là các tình tiết đánh giá về nhân thân, không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[17] Đối với các đối tượng nghiện chất ma túy, có hành vi mua ma túy với Hoàng Văn H, Lý Văn T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tách, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã là nơi cư trú của các đối tượng này để quản lý, xử lý theo quy định.

[18] Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lý Văn T, Hoàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 12/02/2020.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 12/02/2020.

3. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 0,331g chất ma túy heroine còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong.

b) Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “tiền Hoàng Văn H”.

c) Trả lại bị cáo Lý Văn T 01 Chứng minh nhân dân, số 082380**** mang tên Lý Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng có số IMEI1 865906043775****, bên trong lắp 01 sim Viettel.

d) Trả lại bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITELL, màu đen đã qua sử dụng có số IMEI1: 358064098438****, bên trong lắp 01 sim Viettel.

đ) Trả lại anh Hoàng Hải N 01 Giấy phép lái xe số AR 338**** mang tên Hoàng Hải N.

(Các vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2020 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Văn H, Lý Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Văn Lãng, t.Lạng Sơn;
- CA h. Văn Lãng, t.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t.Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh